

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH HÓA
TỈNH TH NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HS-ST
Ngày 25/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH TH NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Khánh.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tâm;
2. Ông Phạm Đức Tuế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thành Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Th Nguyên.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Th Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Th Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2023/TLST- HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nông Văn C** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1984, tại huyện Định Hóa, tỉnh Th Nguyên.

Nơi cư trú: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm HB 3, xã QK, huyện Định Hóa, tỉnh Th Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Sán Chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Ninh và bà Lý Thị Núi; có vợ là Cao Thị Th1, sinh năm 1987; có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 7/4/2023 đến ngày 10/4/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1992, tại huyện Định Hóa, tỉnh Th Nguyên.

Nơi cư trú: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm HB 3, xã QK, huyện Định Hóa, tỉnh Th Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con

ông Nguyễn Văn Khiêm và bà Dương Thị Sỹ; có vợ là Hầu Thị Định, sinh năm 1994; có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 7/4/2023 đến ngày 10/4/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

3. Họ và tên: **Trần Văn X** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1976, tại huyện Định Hóa, tỉnh Th Nguyên.

Nơi cư trú: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm HB 3, Xã QK, huyện Định Hóa, tỉnh Th Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 02/10; dân tộc: Sán Chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ninh (đã chết) và bà Dương Thị Sâm; có vợ là Phương Thị Đức, sinh năm 1984; có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 7/4/2023 đến ngày 10/4/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn Th** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1983, tại huyện Định Hóa, tỉnh Th Nguyên

Nơi cư trú: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm HB 3, xã QK, huyện Định Hóa, tỉnh Th Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Sán Chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Vinh và bà Trần Thị Táy có vợ là Hầu Thị Vân, sinh năm 1992; có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 7/4/2023 đến ngày 10/4/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

5. Họ và tên: **Lý Văn Th1** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1977, tại huyện Định Hóa, tỉnh Th Nguyên.

Nơi cư trú: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm HB 3, xã QK, huyện Định Hóa, tỉnh Th Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Sán Chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Thạch và bà Hoàng Thị Sinh (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Thoa, sinh năm 1979; có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 7/4/2023 đến ngày 10/4/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

6. Họ và tên: **Trần Văn H1** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1987, tại huyện Định Hóa, tỉnh Th Nguyên.

Nơi cư trú: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm HB 3, xã QK, huyện Định Hóa, tỉnh Th Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Sán Chi; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tiến Vinh và bà Trần Thị Bính; có vợ là Hoàng Thị Hương, sinh năm 1988; có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 7/4/2023 đến ngày 10/4/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lý Phúc Đ, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Xóm HB 3, xã QK, huyện Định Hóa, tỉnh Th Nguyên.

(vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Anh Trần Văn Nh, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn 1, xã Lơ Ku, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:*

Anh Đặng Văn L, sinh năm 1975

Địa chỉ: Xóm HB 3, xã QK, huyện Định Hóa, tỉnh Th Nguyên.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 07/4/2023, tổ công tác của Công an huyện Định Hoá đã phát hiện, bắt quả tang tại nhà của Lý Phúc Đông có 04 đối tượng gồm: Trần Văn H1, Nguyễn Văn Th, Lý Văn Th1, Nguyễn Văn Đ đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “Ba cây” được Th1a bằng tiền.

Khi bắt quả tang, tại địa điểm đánh bạc còn có Trần Văn X, Nông Văn C và Trần Văn Nhật.

Vật chứng Th1 giữ gồm: 52 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Th1 giữ trên chiếu nơi các đối tượng đánh bạc là 6.030.000 đồng (sáu triệu không trăm ba mươi nghìn đồng). Ngoài ra, không Th1 giữ gì thêm. Tổ Công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, niêm phong vật chứng và đưa các đối tượng về Công an huyện Định Hóa để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 07/4/2023, Trần Văn H1 cùng với Nông Văn C, Trần Văn X, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Lý Văn Th1 đến nhà Lý Phúc Đông ăn cơm, uống rượu. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm, uống rượu xong, anh

Lý Phúc Đông (chủ nhà) say rượu nên đi ngủ. Còn lại H1, Th1, Đ, X, Th, C cùng nảy sinh ý định đánh bạc, được Th1a bằng tiền. Cả nhóm xuống gian bếp nhà anh Đông thì thấy có một chiếc chiếu cói đã được rải sẵn từ trước, trên nóc tủ lạnh nhà anh Đông có một bộ bài tú lơ khơ, cả nhóm đã dùng bộ bài này để đánh bạc bằng hình thức “Ba cây”.

Hình thức đánh “Ba cây” sát phạt nhau bằng tiền là hình thức đánh bạc, dụng cụ dùng để đánh bạc là bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài nhưng loại bỏ các quân bài 10, J, Q, K, các quân bài còn lại được sử dụng gồm 36 quân, từ quân bài Át (A) tới 9, trong đó Át (A) được tính là 1 điểm, các quân bài còn lại từ 2 (Hai) đến 9 (Chín) được tính với số điểm tương đương. Khi chơi một người làm chương để chơi với những người còn lại, mỗi ván người làm chương chia cho mỗi người chơi 03 lá bài để cộng điểm. Tổng 10 điểm là cao nhất, trong trường hợp tổng điểm của 3 cây bài cộng lại lớn hơn 10 sẽ lấy hàng đơn vị làm kết quả để so bài, nếu có người chơi được 10 điểm và cao hơn điểm mọi người chơi thì sẽ được cướp cái (làm Chương). Nếu điểm bằng nhau thì so sánh tới chất, cách so sánh sẽ là chất trước (rô > cơ > tép > bích), sau đó mới đến điểm của quân bài to nhất ($9 > 8 > 7 > 6 > 5 > 4 > 3 > 2 > A$). Tuy nhiên, Át rô là to nhất còn Át cơ, Át tép và Át bích vẫn nhỏ hơn 2. Ai cao điểm hơn người cầm cái sẽ được người cầm cái trả số tiền tương ứng với số tiền đặt cược và ngược lại. Mỗi lần chia bài được tính là một ván chơi. Khi chơi các bị cáo quy ước mức cược mỗi ván thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng và không chơi sập, liêng, nếu ván nào có người được 10 (Mười) điểm thì ván sau người đó được cầm Chương.

Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì Nông Văn C và Trần Văn X bị Th1a hết tiền và ngồi xem. Các đối tượng còn lại tiếp tục đánh bạc đến khoảng 16 giờ 15 phút thì có Trần Văn Nhật đến nhà anh Đông chơi, khi thấy có đánh bạc thì anh Nhật vào ngồi xem. Sau đó, H1, Th, Th1, Đ tiếp tục đánh bạc.

Khi tham gia đánh bạc, Trần Văn H1 có số tiền khoảng 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) và sử dụng toàn bộ số tiền để đánh bạc; Trần Văn X có số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) và dùng toàn bộ số tiền để đánh bạc, X đã bị Th1a hết toàn bộ số tiền mình có và đang ngồi xem mọi người đánh bạc; Nguyễn Văn Th có số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn nghìn đồng) và dùng toàn bộ số tiền để đánh bạc; Nguyễn Văn Đ có số tiền khoảng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) và dùng toàn bộ số tiền để đánh bạc; Nông Văn C có số tiền khoảng 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) và dùng toàn bộ số tiền để đánh bạc, C đã bị Th1a hết tiền và đang ngồi xem mọi người đánh bạc. Lý Văn Th1 khi tham gia đánh bạc có số tiền khoảng 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) và dùng toàn bộ số tiền để đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện Định Hóa đã phát hiện, bắt quả tang và Th1 giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 52 quân bài tú lơ khơ niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu B; 01 chiếc chiếu cói màu đỏ đã qua sử dụng; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt nam 6.030.000 đồng (sáu triệu không trăm ba mươi nghìn đồng), hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự chờ xử lý.

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng số: 57/CT- VKSDH ngày 08/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Th Nguyên đã truy tố các bị cáo Nông Văn C, Trần Văn X, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Trần Văn H1 và Lý Văn Th1 về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa đã nêu. Các bị cáo khai trong quá trình điều tra các bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình. Các bị cáo biết hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa truy tố về tội đánh bạc là không oan, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, các bị cáo đã thành khẩn khai báo.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố với các bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nông Văn C, Trần Văn X, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Trần Văn H1 và Lý Văn Th1 phạm tội: “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Trần Văn X mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Nông Văn C, Trần Văn H1, Lý Văn Th1 mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Áp dụng thời gian thử thách đối với các bị cáo. Giao các bị cáo cho địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Phạt bổ sung các bị cáo Trần Văn X, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th và Trần Văn H1 mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch Th1 nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.030.000 đồng (sáu triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) các bị cáo dùng đánh bạc.

- Tịch Th1 tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếc chiếu cói màu đỏ đã qua sử dụng;

Về án phí: Các bị cáo Trần Văn X, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th và Trần Văn H1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật; Miễn án phí đối với bị cáo Nông Văn C và Lý Văn Th1 do Th1ộc hộ nghèo.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bản án.

Phản tranh luận, đối đáp: Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và điều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng nhưng họ vẫn vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về sự vắng mặt của họ, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến. Quá trình điều tra, những người vắng mặt không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia nên việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đông, người làm chứng anh Nhật và người chứng kiến anh Lân theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến về thời gian, địa điểm, về số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc bị Th1 giữ. Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan

điều tra đã Th1 thập được khách quan có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/4/2023, sau khi ăn cơm tại nhà anh Lý Phúc Đông. Sau đó, cả 06 người cùng nảy sinh ý định đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “Ba cây”, cả nhóm xuống gian bếp nhà anh Đông thì thấy có một chiếc chiếu cói đã được rải sẵn từ trước, trên nóc tủ lạnh nhà anh Đông có một bộ bài tú lơ khơ, cả nhóm đã dùng bộ bài này để đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền. Mức độ sát phạt mỗi ván thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng và không chơi sập, liêng, nếu ván nào có người được 10 (Mười) điểm thì ván sau người đó được cầm Chương.

Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì Nông Văn C và Trần Văn X bị Th1a hết tiền và ngồi xem còn lại Đ, H1, Th và Th1 vẫn tiếp tục đánh bạc đến khoảng 16 giờ 15 phút thì có Trần Văn Nhật đến nhà anh Đông chơi, khi thấy có đánh bạc thì anh Nhật vào ngồi xem.

Khi tham gia đánh bạc, Trần Văn H1 có số tiền khoảng 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) và sử dụng toàn bộ số tiền để đánh bạc; Trần Văn X có số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) và dùng toàn bộ số tiền để đánh bạc, X đã bị Th1a hết toàn bộ số tiền mình có và đang ngồi xem mọi người đánh bạc; Nguyễn Văn Th có số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng) và dùng toàn bộ số tiền để đánh bạc; Nguyễn Văn Đ có số tiền khoảng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) và dùng toàn bộ số tiền để đánh bạc; Nông Văn C có số tiền khoảng 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) và dùng toàn bộ số tiền để đánh bạc, C đã bị Th1a hết tiền và đang ngồi xem mọi người đánh bạc. Lý Văn Th1 khi tham gia đánh bạc có số tiền khoảng 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) và dùng toàn bộ số tiền để đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện Định Hóa đã phát hiện, bắt quả tang và Th1 giữ vật chứng.

Vật chứng của vụ án gồm: 52 quân bài tú lơ khơ niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu B; 01 chiếc chiếu cói màu đỏ đã qua sử dụng; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt nam 6.030.000 đồng (sáu triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa chờ xử lý.

Hành vi của các bị cáo Nông Văn C, Trần Văn X, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Trần Văn H1 và Lý Văn Th1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định.

Điều 321: Tội đánh bạc:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được Th1a bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt

tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[4] Về tính chất, hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý trật tự xã hội, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm của toàn xã hội, xâm phạm đến các điều cấm được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

Trong vụ án này các bị cáo Nông Văn C, Trần Văn X, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Trần Văn H1 và Lý Văn Th1 đều thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

Khi cơ quan công an bắt quả tang, tại điểm đánh bạc còn có anh Trần Văn Nhật, tuy nhiên, anh Nhật chỉ đến là anh Đông chơi, không tham gia đánh bạc nên hành vi không vi phạm pháp luật. Các bị cáo đánh bạc tại nhà anh Lý Phúc Đông, tuy nhiên anh Đông không biết các bị cáo đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, anh Đông không được các bị cáo trả khoản phí nào nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Đông.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Th Nguyên đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy, các bị cáo Nông Văn C, Trần Văn X, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Trần Văn H1 và Lý Văn Th1 “*phạm tội lần đầu và Th1ộc trường hợp ít nghiêm trọng*”. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều “*thành khẩn khai báo và ăn năn, hối cải*” do đó các bị cáo đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Căn cứ vào nhân thân, tính chất của vụ án và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu và Th1ộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Nên không nhất thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội, cho cáo bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Mục đích của các bị cáo đánh bạc nhằm sát phạt nhau bằng tiền, nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo

quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự là cần thiết và phù hợp, đúng pháp luật. Riêng bị cáo C và bị cáo Th1 không áp dụng hình phạt bổ sung do Th1ộc hộ nghèo.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Số tiền 6.030.000 đồng (sáu triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) các bị cáo dùng đánh bạc cần tịch Th1 nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếc chiếu cói màu đỏ đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng, chủ sở hữu là anh Lý Phúc Đông có đề nghị không trả lại anh bộ bài và chiếc chiếu cói. Vì vậy, cần tịch Th1 tiêu hủy.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị Trần Văn X, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th và Trần Văn H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Nông Văn C và Lý Văn Th1 do các bị cáo Th1ộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với từng bị cáo, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo là phù hợp, đúng pháp luật và cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nông Văn C, Trần Văn X, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Trần Văn H1 và Lý Văn Th1 phạm tội: "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Trần Văn X mỗi bị cáo 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Nông Văn C, Trần Văn H1, Lý Văn Th1 mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1. Giao các bị cáo Nông Văn C, Trần Văn X, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Trần Văn H1 và Lý Văn Th1 cho Ủy ban nhân dân xã QK, huyện Định Hóa, tỉnh Th Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung các bị cáo Trần Văn X, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th và Trần Văn H1 mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch Th1 nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.030.000 đồng (sáu triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) các bị cáo dùng đánh bạc.

- Tịch Th1 tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếc chiếu cói màu đỏ đã qua sử dụng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận lập ngày 07/9/2023, giữa Công an huyện Định Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa; Ủy nhiệm chỉ số 26, ngày 07/9/2023 giữa Công an huyện Định Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa).

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Th1, miễn, giảm, Th1, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Văn X, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Trần Văn H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nông Văn C và Lý Văn Th1 do Th1ộc hộ nghèo.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Th Nguyên;
- VKSND tỉnh Th Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá;
- Công an huyện Định Hoá;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Các bị cáo;
- Lưu:Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Hồng Khánh